HƯỚNG DẪN GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN PHÁI SINH

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN PINETREE

Pinetree SECURITIES

MỤC LỤC

01 HƯỚNG DẪN MỞ TÀI KHOẢN PHÁI SINH

02 HƯỚNG DẪN NỘP/RÚT TIỀN VÀ KÝ QUỸ GIAO DỊCH PHÁI SINH

03 HƯỚNG DẪN ĐẶT LỆNH GIAO DỊCH PHÁI SINH

04 QUẢN LÝ VỊ THẾ, TÀI SẢN

05 TRA CỨU SAO KÊ

1. HƯỚNG DẪN ĐĂNG KÝ TÀI KHOẢN PHÁI SINH

Khách hàng vui lòng thực hiện đăng ký TK PHÁI SINH theo các bước sau:

❖ **Bước 1:** KH đăng nhập vào Website giao dịch: **trade.pinetree.vn**, chọn mục Tài khoản → chọn **Đăng ký tài khoản phái sinh**

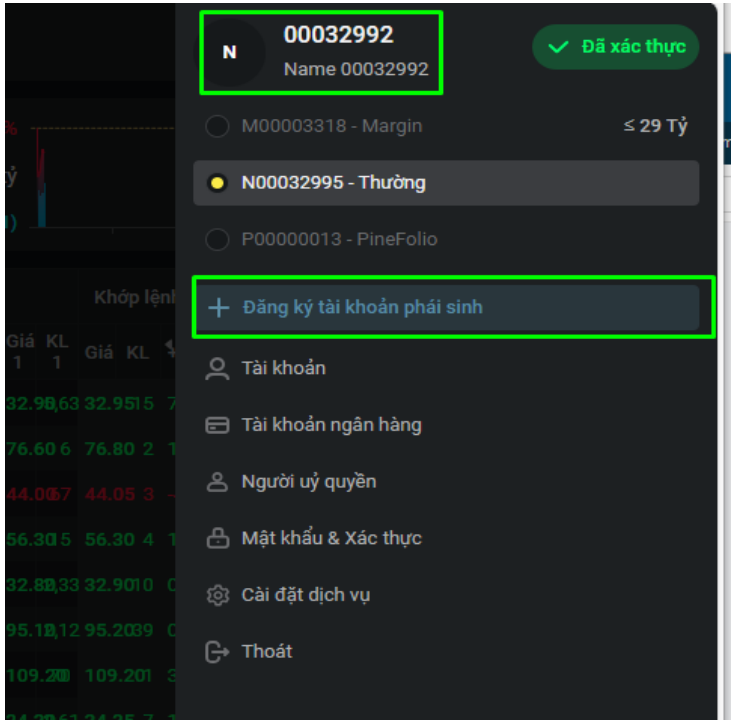

*Lưu ý: Trong trường hợp KH chưa đăng ký tài khoản chứng khoán tại Pinetree, vui lòng tải ứng dụng **"AlphaTrading"** để thực hiện đăng ký cả hai TKCK Cơ sở và TKCK Phái sinh*

❖ **Bước 2**: KH xác nhận thông tin tại hợp đồng mở tài khoản giao dịch chứng khoán phái sinh, nhập mã xác thực và chọn **"Xác nhận"** để hoàn tất đăng ký

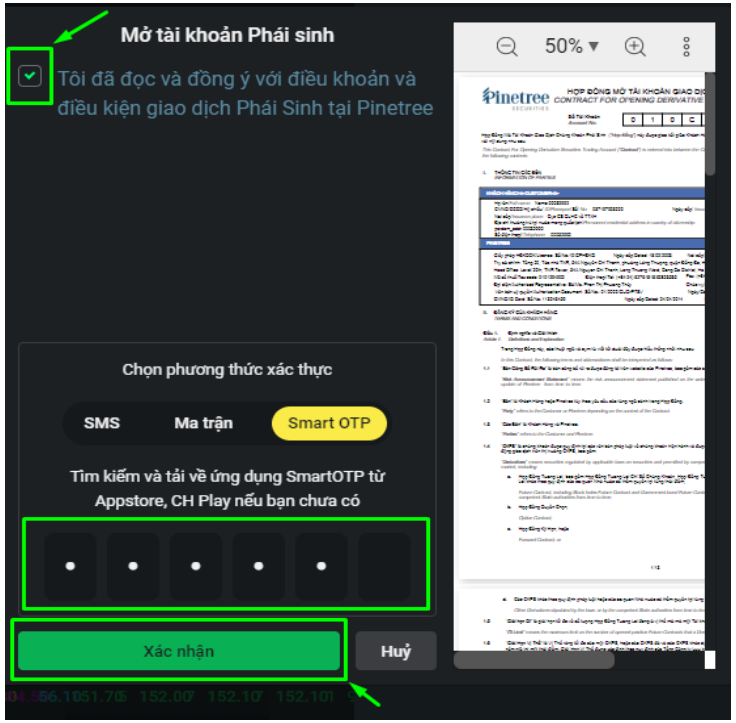

*Lưu ý:Hạn mức sau khi đăng ký TK là 100 hợp đồng KH chọn **"Nâng cấp ngay"** để thực hiện các bước xác thực KH nâng cấp TK giao dịch phái sinh.*

❖ **Bước 3:** KH chọn "**Để sau**" để hoàn tất đăng ký hoặc "**Nâng cấp ngay**" để thực hiện nâng cấp không giới hạn TK phái sinh

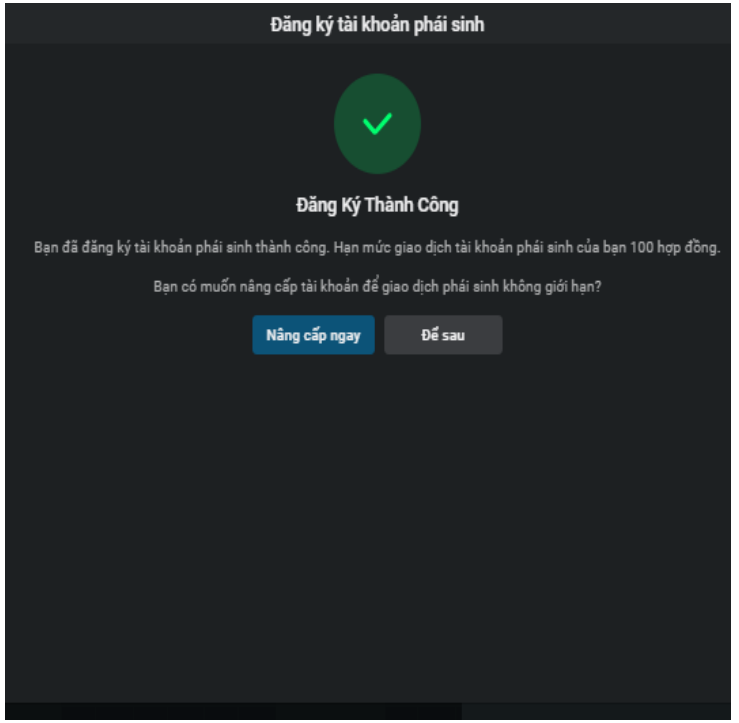

2. HƯỚNG DẪN NỘP TIỀN GD CK PHÁI SINH

CÁCH 1

❖ **Bước 1:** KH chọn mục **"Tiện ích"** → chọn **"Nạp/rút tiền"** để kiểm tra thông tin hướng dẫn nộp tiền và thực hiện chuyển tiền vào TKCK

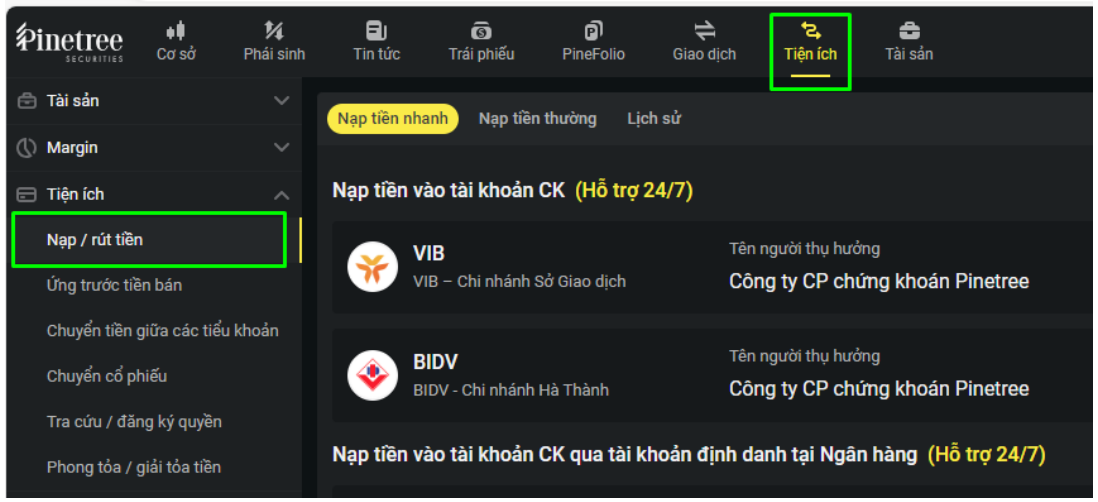

❖ **Bước 2:** KH chọn **"Chuyển tiền giữa các tiểu khoản"**, nhập số tiền chuyển khoản và bấm xác nhận chuyển tiền sang tiểu khoản Phái sinh

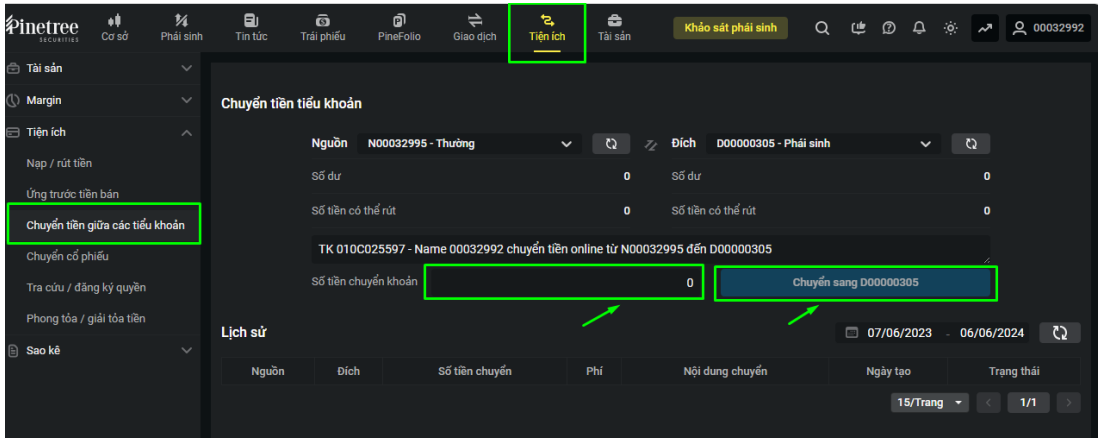

CÁCH 2

❖ **Bước 1:** KH chọn mục "**Mật khẩu & xác thực**", chuyển "**Tài khoản mặc định**" sang tk Phái sinh và bấm "**Thay đổi**"

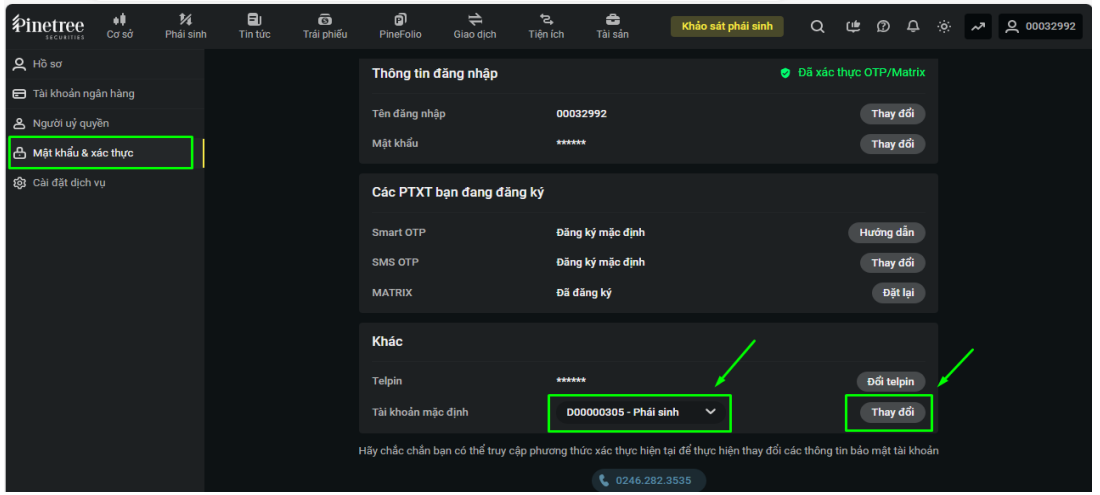

❖ **Bước 2:** KH chọn mục **"Tiện ích"** → chọn **"Nạp/rút tiền"** để kiểm tra thông tin hướng dẫn nộp tiền và thực hiện chuyển tiền vào TKCK

2. HƯỚNG DẪN RÚT TIỀN GD CK PHÁI SINH

❖ **Bước 1:** KH chọn mục **"Tiện ích"** → chọn **"Rút tiền"** tại mục "**Nạp/rút tiền**"

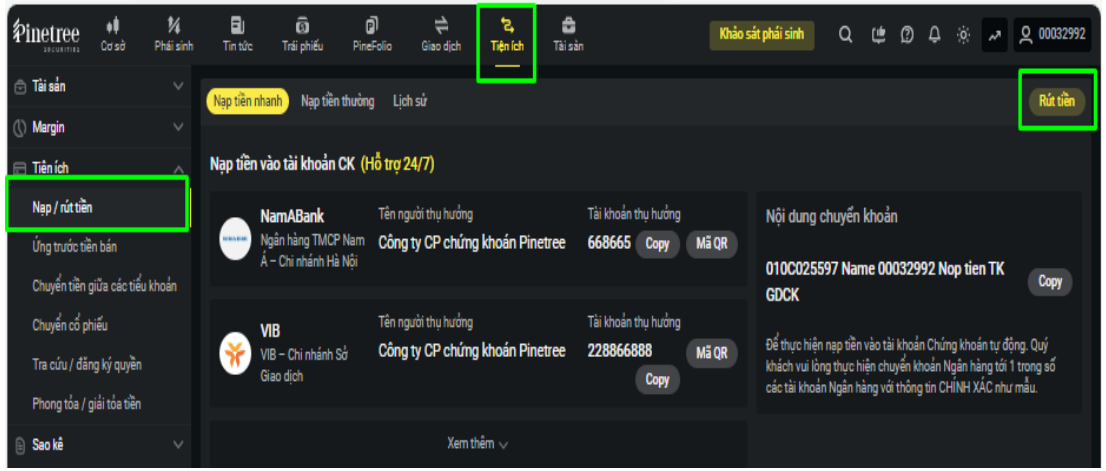

❖ **Bước 2:** KH kiểm tra các thông tin sau đó nhập số tiền và bấm "**Rút tiền**"

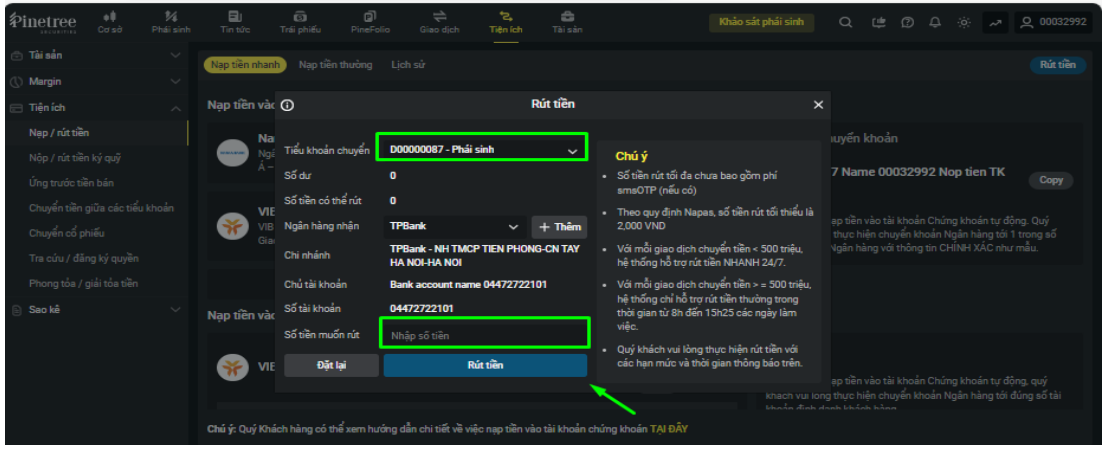

❖ Hoặc: KH chọn "**Tài sản**" → chọn "**Rút tiền**" và thực hiện rút tiền về TK ngân hàng của KH

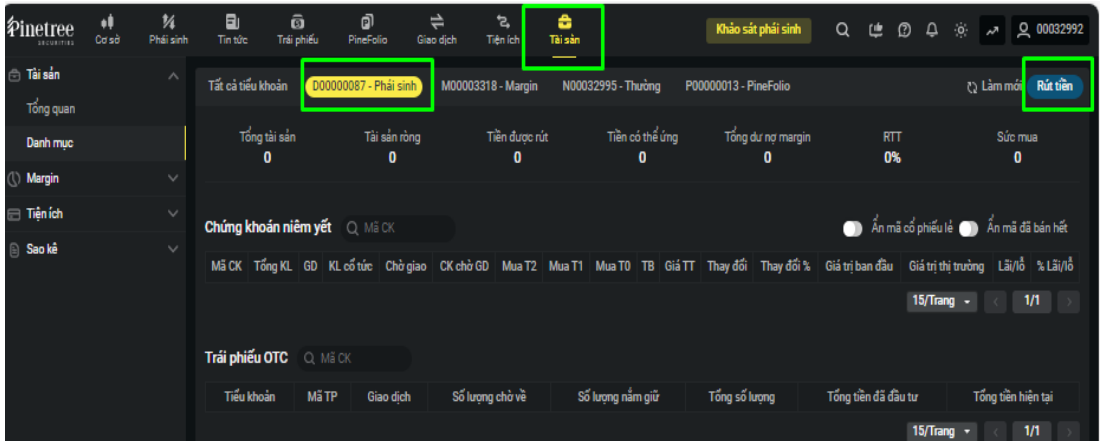

❖ ***Hoặc:*** KH có thể thực hiện chuyển tiền nội bộ từ TK Phái sinh sang các tiểu khoản khác bằng cách chọn **"Tiện ích"** → "**Chuyển tiền giữa các tiểu khoản**", chọn TK nguồn và TK đích → Nhập số tiền chuyển và bấm Chuyển

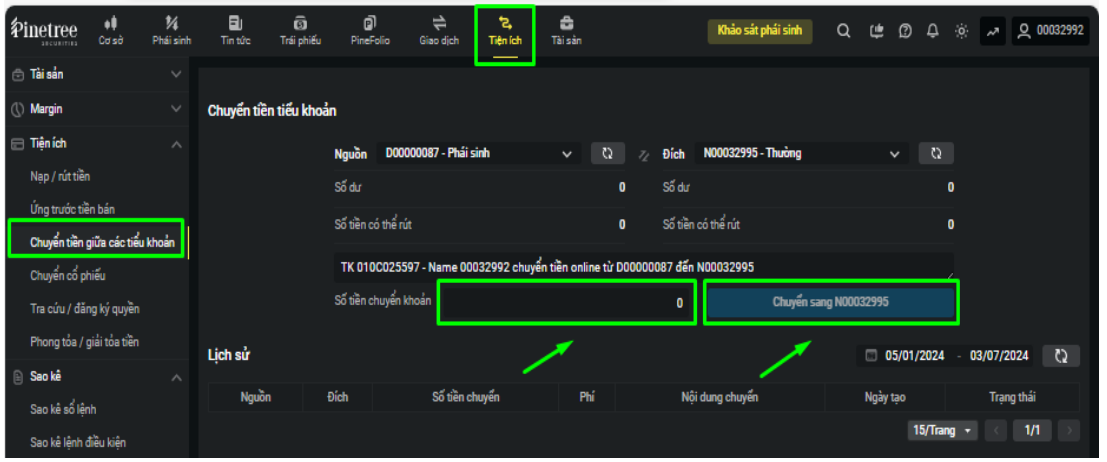

2. HƯỚNG DẪN NỘP/RÚT TIỀN KÝ QUỸ CK PHÁI SINH

NỘP TIỀN KÝ QUỸ

❖ KH chọn mục **"Tiện ích"** → chọn **"Nộp/rút tiền ký quỹ",** nhập số tiền và bấm **"Nộp tiền"**

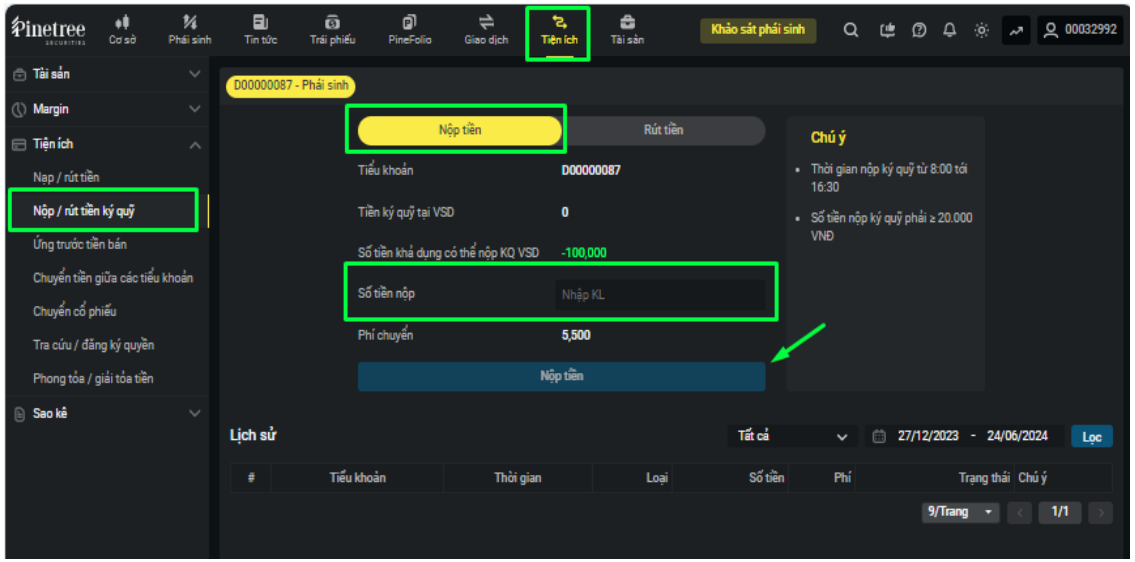

RÚT TIỀN KÝ QUỸ

❖ KH chọn mục **"Tiện ích"** → chọn **"Nộp/rút tiền ký quỹ",** nhập vào ô giá trị rút và bấm **"Rút tiền"**

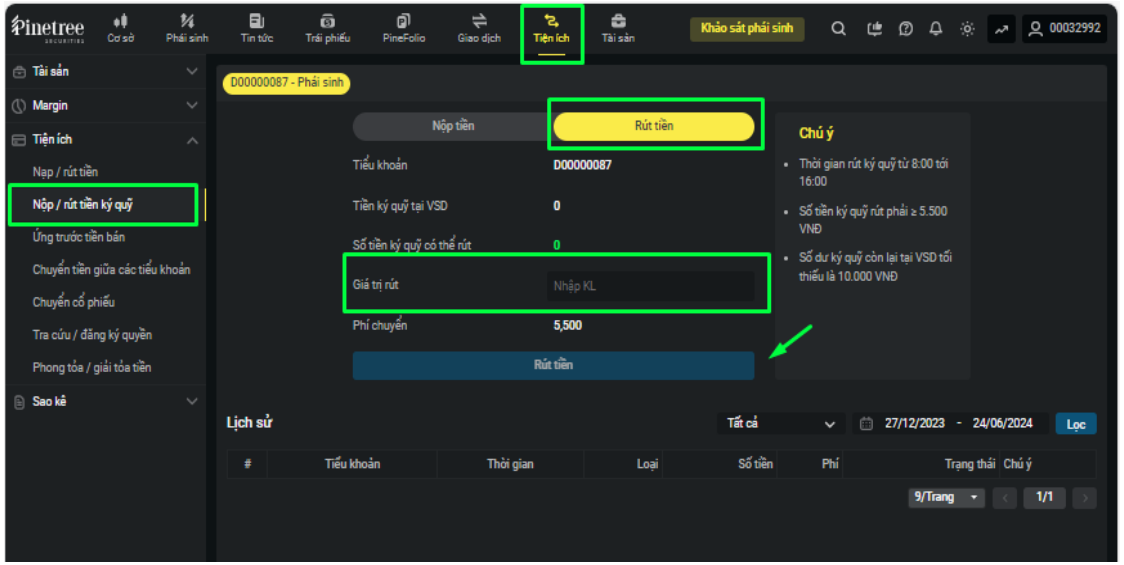

Lưu ý: Thời gian nộp/rút ký quỹ từ 8:00 tới 16:30
Số tiền Nộp ký quỹ từ 20.000 VNĐ
Số tiền Rút ký quỹ từ 5.500 VNĐ
Số dư ký quỹ còn lại tại VSD tối thiểu là 10.000 VNĐ

3. HƯỚNG DẪN ĐẶT LỆNH GIAO DỊCH PHÁI SINH

1. BẢNG GIÁ PHÁI SINH

❖ Khách hàng đăng nhập vào Website giao dịch: **trade.pinetree.vn**, chọn mục **"Phái Sinh"** để xem bảng giá

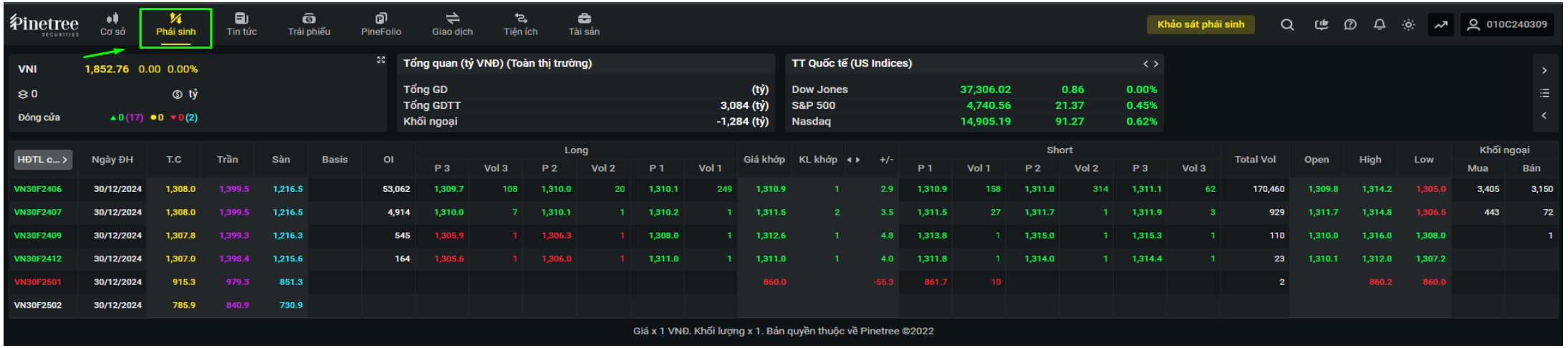

❖ Khách hàng chọn vào Hợp đồng phái sinh để xem chi tiết thông tin về biểu đồ, chi tiết giá, lệnh khớp, đặt lệnh.

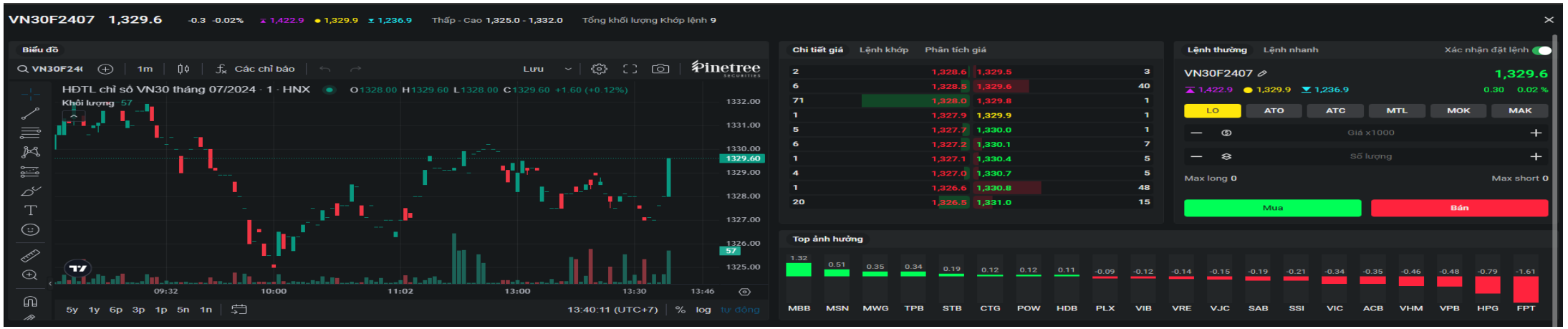

3. HƯỚNG DẪN ĐẶT LỆNH GIAO DỊCH PHÁI SINH

2. ĐẶT LỆNH GIAO DỊCH

Bước 1: Khách hàng chọn biểu tượng **"Đặt lệnh"** hoặc kích vào từng mã Hợp đồng trên Bảng giá để đặt lệnh.
Bước 2: Khách hàng chọn đặt **"Lệnh thường"** hoặc **"Lệnh nhanh"** (Với đặt lệnh nhanh Khách hàng có thể đặt mua/bán liên tục cùng 1 mã Hợp đồng).
Sau đó Quý khách chọn mã hợp đồng muốn giao dịch, loại lệnh, nhập giá, khối lượng → Chọn **Mua/ Bán**

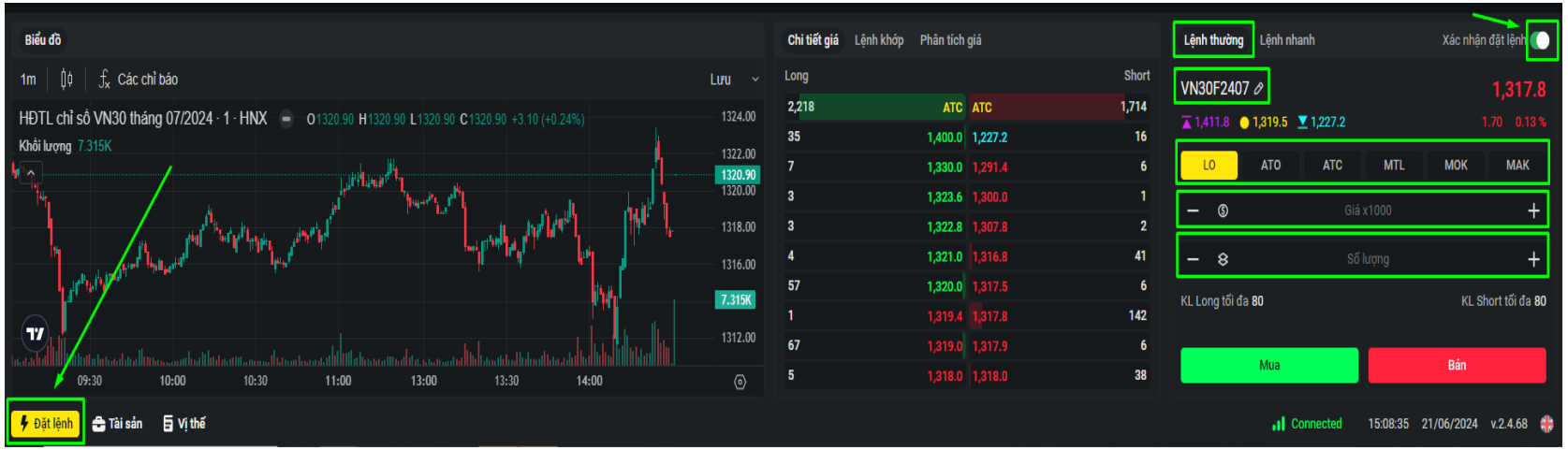

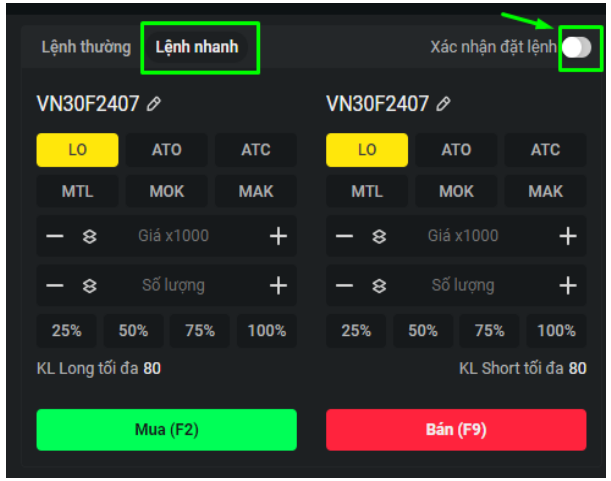

Bước 3: Khách hàng kiểm tra thông tin lệnh đặt và xác nhận **Đặt lệnh** hoặc **Hủy** tại màn hình **Xác nhận đặt lệnh**.

****** Lưu ý: Để bỏ qua bước xác nhận lệnh, Khách hàng có thể chọn tắt chế độ Xác nhận đặt lệnh.***

Bước 4: Để kiểm tra lại lệnh vừa đặt, Khách hàng vào mục **Vị thế** chọn **Sổ lệnh**

3. HƯỚNG DẪN ĐẶT LỆNH GIAO DỊCH PHÁI SINH

❖ SỔ LỆNH:

Để xem trạng thái các lệnh đã đặt, Khách hàng chọn **"Vị thế" → "Sổ lệnh".** Khách hàng có thể xem chi tiết thời gian khớp lệnh từng hợp đồng trong phần chi tiết.

Khách hàng chọn **Sửa/ Hủy** lệnh hoặc **Hủy tất các** các lệnh trong Sổ lệnh.

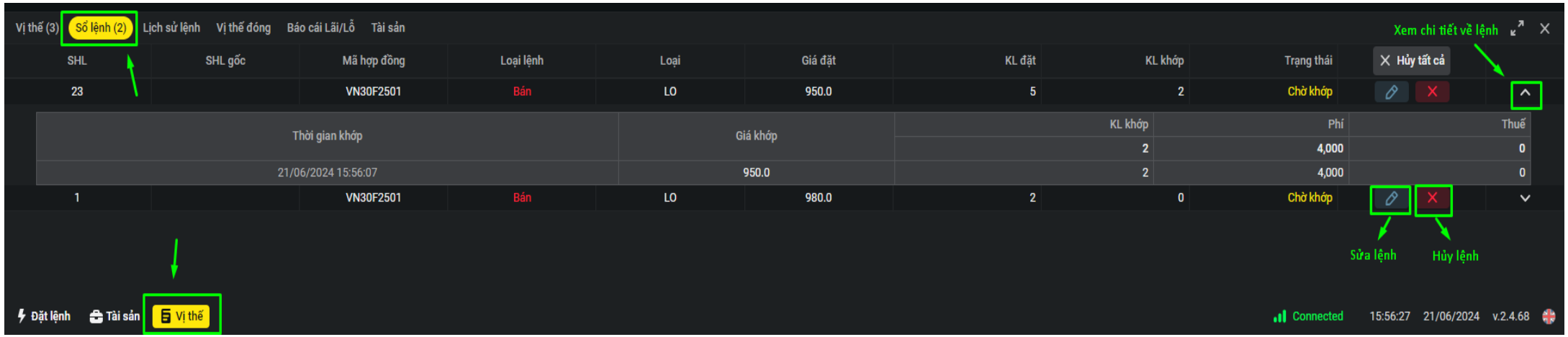

Sau đó, chọn **Xác nhận** để hoàn tất sửa/ hủy lệnh.

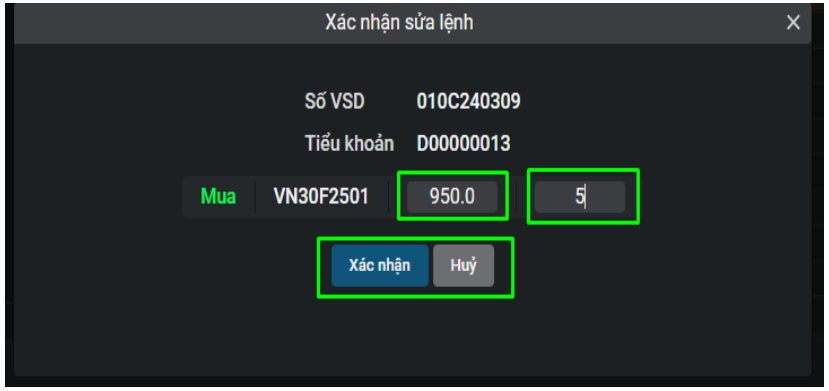

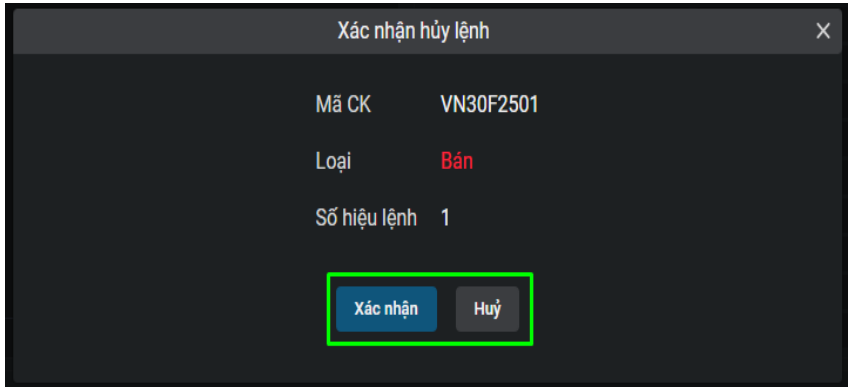

4. QUẢN LÝ VỊ THẾ

❖ VỊ THẾ HIỆN CÓ

Khách hàng có thể kiểm tra tất cả vị thế hiện có trên mục **"Vị thế"**

Với mỗi Hợp đồng Khách hàng có thể chọn **"Đảo vị thế"** hoặc **"Đóng vị thế".** Nút **Đóng tất cả** cho phép đóng tất cả các hợp đồng đang mở**.**

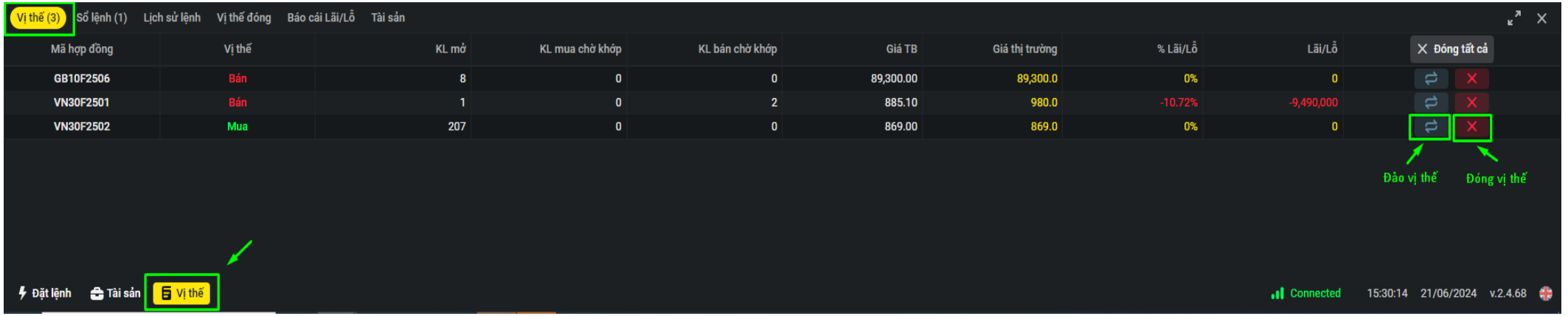

❖ LỊCH SỬ LỆNH

Khách hàng chọn **Vị thế** → chọn **Lịch sử lệnh** để tra cứu tất cả lệnh đã đặt**,** có thể tìm kiếm theo Mã hợp đồng, thời gian, loại lệnh, trạng thái lệnh.

Khách hàng chọn vào mũi tên "**V**" để xem chi tiết lệnh đã khớp bao gồm: thời gian khớp, giá khớp, khối lượng khớp, phí, thuế

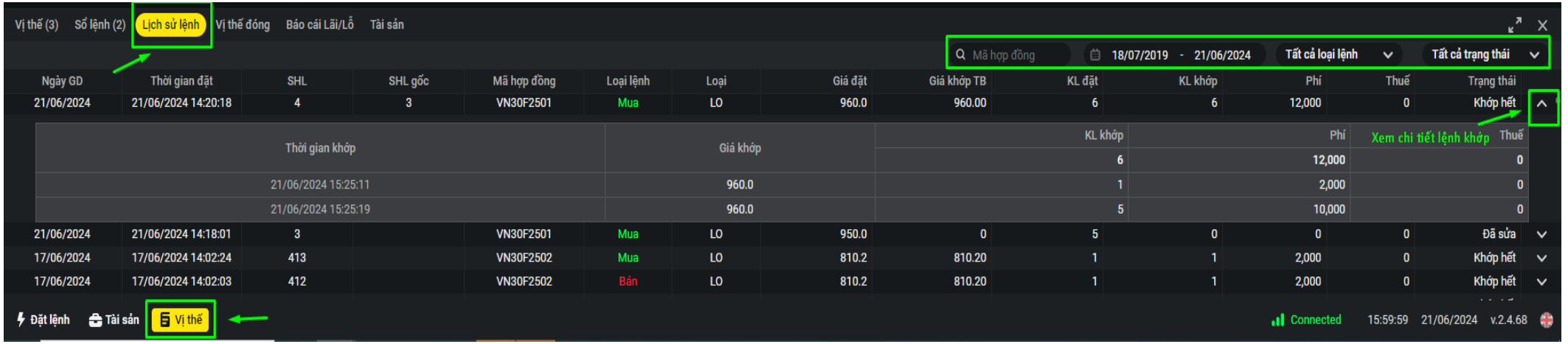

4. QUẢN LÝ VỊ THẾ

❖ VỊ THẾ ĐÓNG

Tra cứu trạng thái lãi lỗ các vị thế đã đóng: Khách hàng chọn **Vị thế** → chọn **Vị thế đóng**
(Khách hàng chọn mã hợp đồng và thời gian muốn tra cứu)

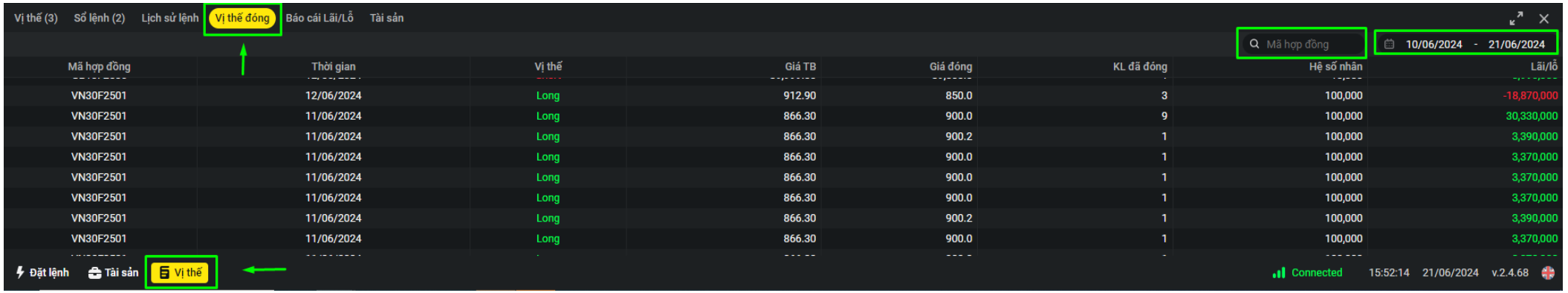

Mã hợp đồng	Thời gian	Vị thế	Giá TB	Giá đóng	KL đã đóng	Hệ số nhân	Lãi/lỗ
VN30F2501	12/06/2024	Long	912.90	850.0	3	100,000	-18,870,000
VN30F2501	11/06/2024	Long	866.30	900.0	9	100,000	30,330,000
VN30F2501	11/06/2024	Long	866.30	900.2	1	100,000	3,390,000
VN30F2501	11/06/2024	Long	866.30	900.0	1	100,000	3,370,000
VN30F2501	11/06/2024	Long	866.30	900.0	1	100,000	3,370,000
VN30F2501	11/06/2024	Long	866.30	900.0	1	100,000	3,370,000
VN30F2501	11/06/2024	Long	866.30	900.2	1	100,000	3,390,000
VN30F2501	11/06/2024	Long	866.30	900.0	1	100,000	3,370,000

❖ BÁO CÁO LÃI LỖ

Tra cứu Báo cáo lãi lỗ: Khách hàng chọn **Vị thế** → chọn **Báo cáo Lãi/lỗ** (Khách hàng chọn mã hợp đồng và thời gian muốn tra cứu)

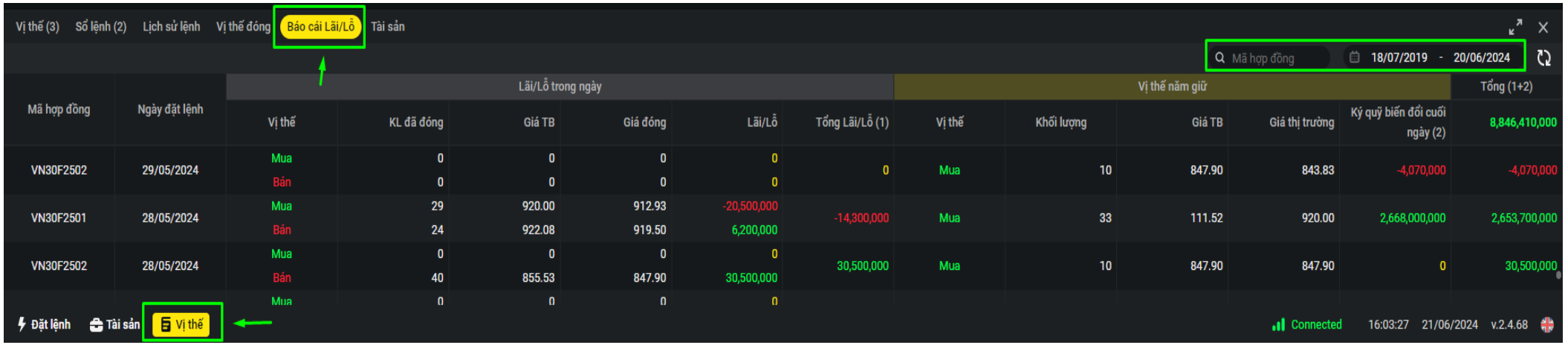

Mã hợp đồng	Ngày đặt lệnh	Lãi/Lỗ trong ngày						Vị thế nắm giữ					Tổng (1+2)
		Vị thế	KL đã đóng	Giá TB	Giá đóng	Lãi/Lỗ	Tổng Lãi/Lỗ (1)	Vị thế	Khối lượng	Giá TB	Giá thị trường	Ký quỹ biến đổi cuối ngày (2)	8,846,410,000
VN30F2502	29/05/2024	Mua	0	0	0	0	0	Mua	10	847.90	843.83	-4,070,000	-4,070,000
		Bán	0	0	0	0							
VN30F2501	28/05/2024	Mua	29	920.00	912.93	-20,500,000	-14,300,000	Mua	33	111.52	920.00	2,668,000,000	2,653,700,000
		Bán	24	922.08	919.50	6,200,000							
VN30F2502	28/05/2024	Mua	0	0	0	0	30,500,000	Mua	10	847.90	847.90	0	30,500,000
		Bán	40	855.53	847.90	30,500,000							
		Mua	0	0	0	0							

4.QUẢN LÝ VỊ THẾ

❖ TÀI SẢN

Trong mục **"Tài sản"** hiển thị chi tiết **Tổng tài sản, Tỷ lệ Sử dụng kí quỹ**

Lưu ý: Khách hàng theo dõi Ngưỡng cảnh báo để chủ động giao dịch

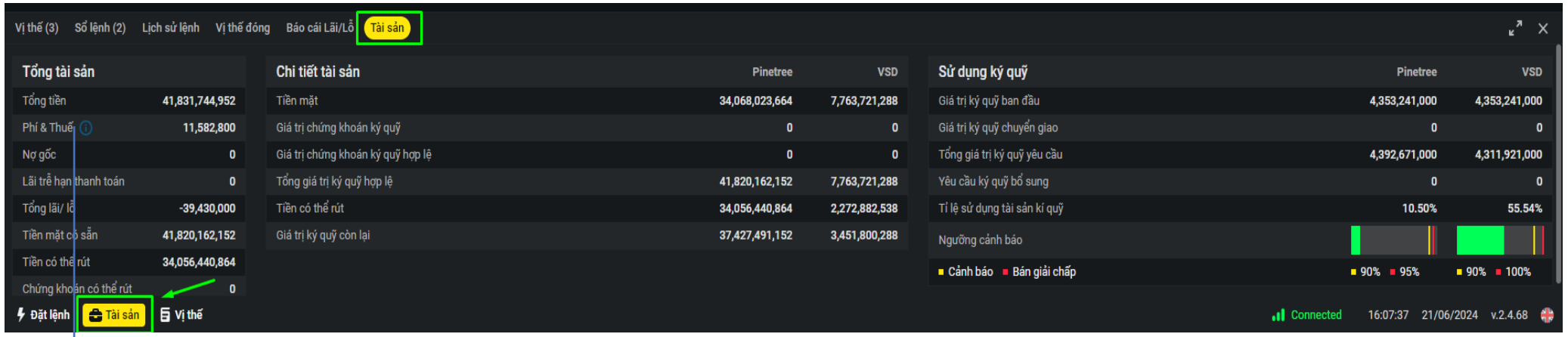

Khách hàng chọn biểu tượng chữ **(i)** để xem chi tiết các loại thuế, phí

4. TRA CỨU SAO KÊ

❖ SAO KÊ SỔ LỆNH

Khách hàng đăng nhập **trade.pinetree.vn** chọn **Tiện ích** → chọn **Sao kê** → chọn "**Sao kê sổ lệnh**" chọn tiểu khoản Phái sinh

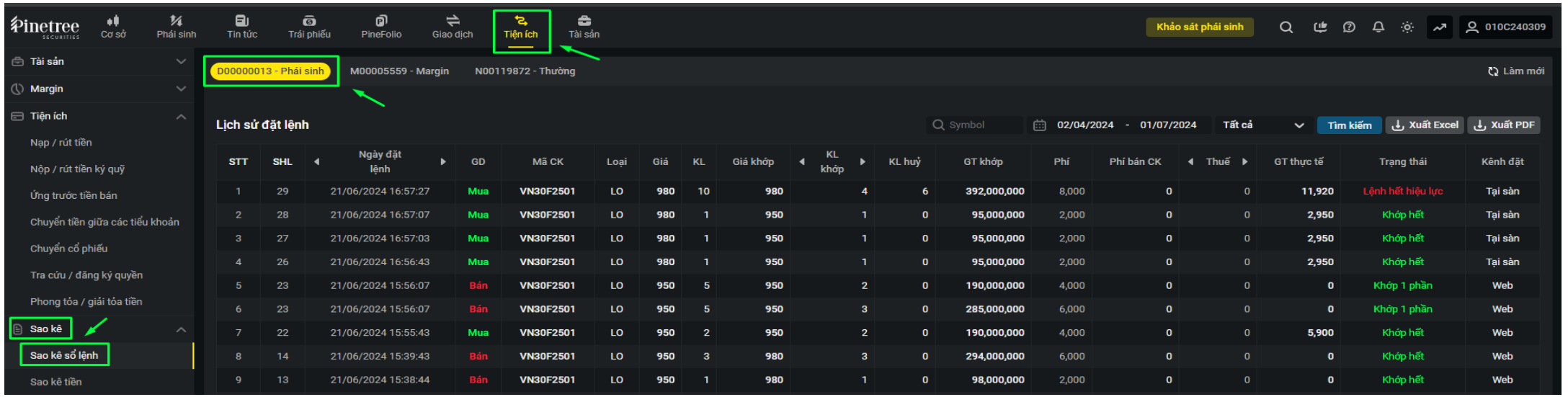

STT	SHL	Ngày đặt lệnh	GD	Mã CK	Loại	Giá	KL	Giá khớp	KL khớp	KL huỷ	GT khớp	Phí	Phí bán CK	Thuế	GT thực tế	Trạng thái	Kênh đặt
1	29	21/06/2024 16:57:27	Mua	VN30F2501	LO	980	10	980	4	6	392,000,000	8,000	0	0	11,920	Lệnh hết hiệu lực	Tại sàn
2	28	21/06/2024 16:57:07	Mua	VN30F2501	LO	980	1	950	1	0	95,000,000	2,000	0	0	2,950	Khớp hết	Tại sàn
3	27	21/06/2024 16:57:03	Mua	VN30F2501	LO	980	1	950	1	0	95,000,000	2,000	0	0	2,950	Khớp hết	Tại sàn
4	26	21/06/2024 16:56:43	Mua	VN30F2501	LO	980	1	950	1	0	95,000,000	2,000	0	0	2,950	Khớp hết	Tại sàn
5	23	21/06/2024 15:56:07	Bán	VN30F2501	LO	950	5	950	2	0	190,000,000	4,000	0	0	0	Khớp 1 phần	Web
6	23	21/06/2024 15:56:07	Bán	VN30F2501	LO	950	5	950	3	0	285,000,000	6,000	0	0	0	Khớp 1 phần	Web
7	22	21/06/2024 15:55:43	Mua	VN30F2501	LO	950	2	950	2	0	190,000,000	4,000	0	0	5,900	Khớp hết	Web
8	14	21/06/2024 15:39:43	Bán	VN30F2501	LO	950	3	980	3	0	294,000,000	6,000	0	0	0	Khớp hết	Web
9	13	21/06/2024 15:38:44	Bán	VN30F2501	LO	950	1	980	1	0	98,000,000	2,000	0	0	0	Khớp hết	Web

❖ SAO KÊ TIỀN

Khách hàng đăng nhập **trade.pinetree.vn** chọn **Tiện ích** → chọn **Sao kê** → Chọn "**Sao kê tiền**" chọn tiểu khoản Phái sinh

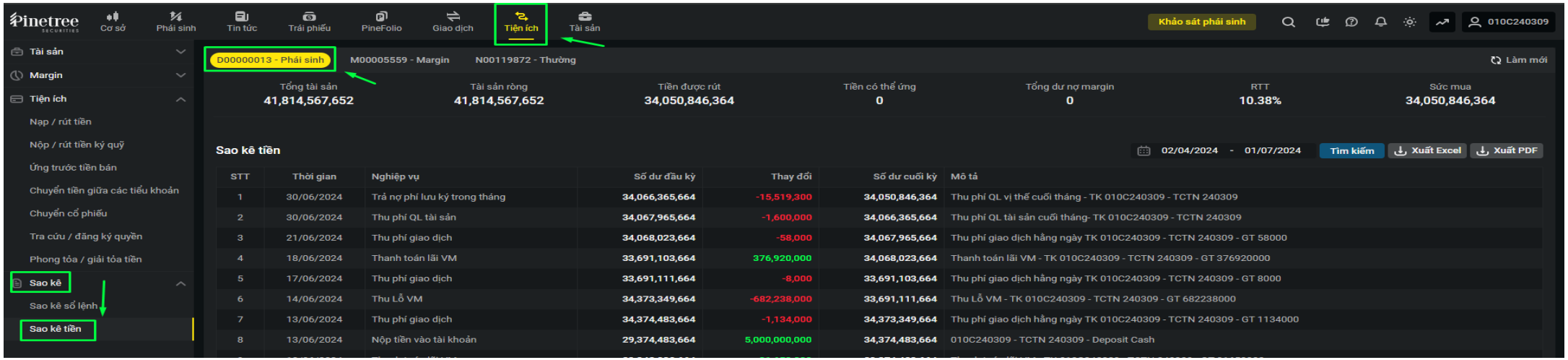

STT	Thời gian	Nghiệp vụ	Số dư đầu kỳ	Thay đổi	Số dư cuối kỳ	Mô tả
1	30/06/2024	Trả nợ phí lưu ký trong tháng	34,066,365,664	-15,519,300	34,050,846,364	Thu phí QL vị thế cuối tháng - TK 010C240309 - TCTN 240309
2	30/06/2024	Thu phí QL tài sản	34,067,965,664	-1,600,000	34,066,365,664	Thu phí QL tài sản cuối tháng- TK 010C240309 - TCTN 240309
3	21/06/2024	Thu phí giao dịch	34,068,023,664	-58,000	34,067,965,664	Thu phí giao dịch hằng ngày TK 010C240309 - TCTN 240309 - GT 58000
4	18/06/2024	Thanh toán lãi VM	33,691,103,664	376,920,000	34,068,023,664	Thanh toán lãi VM - TK 010C240309 - TCTN 240309 - GT 376920000
5	17/06/2024	Thu phí giao dịch	33,691,111,664	-8,000	33,691,103,664	Thu phí giao dịch hằng ngày TK 010C240309 - TCTN 240309 - GT 8000
6	14/06/2024	Thu Lỗ VM	34,373,349,664	-682,238,000	33,691,111,664	Thu Lỗ VM - TK 010C240309 - TCTN 240309 - GT 682238000
7	13/06/2024	Thu phí giao dịch	34,374,483,664	-1,134,000	34,373,349,664	Thu phí giao dịch hằng ngày TK 010C240309 - TCTN 240309 - GT 1134000
8	13/06/2024	Nộp tiền vào tài khoản	29,374,483,664	5,000,000,000	34,374,483,664	010C240309 - TCTN 240309 - Deposit Cash